|  |  |
| --- | --- |
|  | **Đ ĐỀ KHẢO SÁT GIỮA KÌ I NGỮ VĂN 6**  **Năm học : 2022 - 2023**  **Thời gian: 90 phút**  *(Không kể thời gian giao nhận đề)* |

1. **ĐỌC HIỂU (6,0 điểm).**

**Đọc kĩ văn bản sau và trả lời câu hỏi bằng cách khoanh tròn chữ cái đứng trước đáp án đúng:**

*Mẹ ta không có yếm đào*

*nón mê thay nón quai thao đội đầu*

*rối ren tay bí tay bầu*

*váy nhuộm bùn áo nhuộm nâu bốn mùa*

*Cái cò…sung chát đào chua…*

*câu ca mẹ hát gió đưa về trời*

*ta đi trọn kiếp con người*

*cũng không đi hết mấy lời mẹ ru.*

*(“Ngồi buồn nhớ mẹ ta xưa” – Nguyễn Duy)*

**Câu 1 (0.5 điểm). Văn bản trên viết theo thể thơ nào?**

1. Lục bát C. Năm chữ
2. Bốn chữ D. Tự do

**Câu 2 (0.5 điểm). Phương thức biểu đạt chính của văn bản là gì?**

1. Tự sự
2. Biểu cảm
3. Thuyết minh
4. Nghị luận

**Câu 3 (0.5 điểm). Văn bản trên gieo vần ở những chữ nào?**

1. Đào - thao, đầu - bầu - mùa
2. Đào - thao, đầu - bầu - bùn
3. Đào - thao, đưa- con - ru
4. Đào - thao, đầu - bầu - nâu

**Câu 4 (0.5 điểm). Cách ngắt nhịp nào đúng ở các dòng thơ sau:**

1. *Mẹ ta không / có yếm đào*

*Nón mê thay nón / quai thao đội đầu*

1. *Mẹ ta / không có / yếm đào*

*Nón mê thay / nón quai thao / đội đầu*

1. *Mẹ ta không có / yếm đào*

*Nón mê thay / nón quai thao đội đầu*

1. *Mẹ ta / không có yếm đào*

*Nón mê / thay nón quai thao / đội đầu*

**Câu 5 (0.5 điểm). Cách đánh thanh B -T nào đúng với 2 câu thơ cuối của văn bản?**

1. B-B-T-T-T-B
2. T-B-T-T-T-T-B
3. B-B-T-T-B-B

T-B-B-T-T-B-T-B

1. B-T-T-T-B-B
2. T-B-T-T-B-T-B
3. B-B-T-B-T-B

T-B-B-B-T-T-B-T-B

**Câu 6 (0.5 điểm). Câu nào dưới đây khái quát đúng ý nghĩa của văn bản trên?**

1. Hình ảnh người mẹ được tác giả xây dựng rất giản gị, gần gũi, luôn luôn dành tình yêu thương cho con
2. Hình ảnh người mẹ ngồi hát ru, nhớ thương đứa con đi xa lâu ngày không trở về
3. Cảm nhận của người con về những điều bình dị trong cuộc sống
4. Người mẹ có thể hát ru cả đời cho con nghe

**Câu 7 (0.5 điểm). Những hình ảnh nào được lấy từ chất liệu văn học dân gian:**

1. Tay bí
2. Tay bầu
3. Cái cò
4. Kiếp con người

**Câu 8 (0.5 điểm). Văn bản thể hiện tình cảm, cảm xúc gì của tác giả đối với mẹ?**

1. Ngại ngùng vì mẹ nghèo, lấm lem bùn lầy
2. Nỗi nhớ, lòng biết ơn sâu sắc và tình yêu thương to lớn dành cho người mẹ
3. Tự hào vì mẹ là người mình là người rất ăn điện, sành điệu
4. Tự hào vì mẹ làm nông rất giỏi

**Câu 9** **(1.0 điểm).** Hình ảnh của mẹ được khắc họa qua những chi tiết, từ ngữ nào? Qua đó, em hãy đưa ra nhận xét về người mẹ trong bài thơ?

**Câu 10 (1.0 điểm).**  Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong câu thơ sau:

*Ta đi trọn kiếp con người*

*Vẫn không đi hết mấy lời mẹ ru*

**II. VIẾT (4,0 điểm):**

Viết lại bài văn kể về một trải nghiệm đáng nhớ của bản thân giúp em trưởng thành hơn.

----Hết----

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KHẢO SÁT GIỮA KÌ I**

**MÔN NGỮ VĂN LỚP 6**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I. ĐỌC HIỂU** | | |
| 1 | **A** | 0.5 |
| 2 | **B** | 0.5 |
| 3 | **D** | 0.5 |
| 4 | **D** | 0.5 |
| 5 | **B** | 0.5 |
| 6 | **A** | 0.5 |
| 7 | **C** | 0.5 |
| 8 | **B** | 0.5 |
| 9 | **-** Hình ảnh của mẹ được khắc họa qua những chi tiết:*không có yếm đào, rối ren tay bí tay bầu, váy nhuộm bùn, áo nhuộm nâu*  - Nhận xét: Đây là một người mẹ nghèo vất vả, lam lũ, chịu thương chịu khó | 1.0 |
| 10 | - Biện pháp tu từ : so sánh  - Tác dụng:  **+** Gợi lên cho chúng ta thấy lời ru của mẹ thật sự quý giá.Dù có hết “ kiếp con người” cũng k dễ gì sánh bằng những lời ru của mẹ**.** Nó không chỉ chứa đựng tình mẹ bao la mà còn là những bài học làm người vô cùng quý giá mà chúng ta phải dành cả cuộc đời để học, để thấm và để biết ơn.  + Thức tỉnh mọi người, dù có đi xa đến đâu, hãy nhớ để trở về tri ân, báo hiếu mẹ. | 1.0 |
| **II. VIẾT** | | |
| **1. Nhận biết:**  - Xác định được kiểu bài  - Xây dựng bố cục, sự việc chính, nhân vật | | 0.5 |
| **2. Thông hiểu (1.5 điểm):**  - **MB: Giới thiệu được trải nghiệm**  - **TB: Kể diễn biến của câu chuyện**  + Thời gian, không gian, địa điểm xảy ra câu chuyện và những nhân vật có liên quan  + Kể lại các sự việc trong câu chuyện  + Tập trung vào sự việc chính  + Sử dụng ngôi kể thứ nhất để kể lại trải nghiệm  - **KB: Kết thúc của câu chuyện và cảm xúc của người viết** | | 0.25  1.0  0.25 |
| **3. Vận dụng (1 điểm):**  - Trình bày được tác động đến bản thân: làm cho em nhận ra điều gì, em có những thay đổi gì về suy nghĩ, hành động của bản thân để giúp mình trưởng thành hơn.  - Sử dụng ngôn ngữ kể chuyện phù hợp  - Biết lựa chọn sự việc, chi tiết, sắp xếp diễn biến câu chuyện mạch lạc, logic | | 0.5  0.25  0.25 |
| **4. Vận dụng cao:**  - Sáng tạo trong cách kể chuyện: vận dụng các biện pháp tu từ, kết hợp các phương thức biểu đạt, các phép liên kết câu…  - Biết lựa chọn câu chuyện có ý nghĩa, mang thông điệp sâu sắc | | 0.5  0.5 |